

Châu Thành, ngày 12 tháng 11 năm 2019

Số: 486/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ thụ lý số: 652/2019/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2019 giữa:

\* Nguyên đơn: Chị **Phạm Thế L**, sinh năm: 1983.

\* Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn A**, sinh năm: 1979.

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/11/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thế L và anh Nguyễn Văn A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về hôn nhân: Chị Phạm Thế L và anh Nguyễn Văn A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh A và chị L có 01 con chung tên Nguyễn Phạm Thành K, sinh ngày 02/4/2010. Sau khi ly hôn chị L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu K cho đến khi tròn 18 tuổi.

Anh A có nghĩa vụ cấp dưỡng cho chị L nuôi cháu K mỗi tháng 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*). Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 11/2019 cho đến khi cháu K tròn 18 tuổi.

Việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không bên nào được cản trở. Vì lợi ích của con một hoặc hai bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con chung và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh A và chị L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên ghi nhận.

- Về nợ chung: Anh A và chị L khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên ghi nhận

3. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị L tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Số tiền án phí nêu trên được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị L đã nộp theo biên lai số 0007159 ngày 25/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Bến Tre. Chị L đã nộp đủ án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- UBND xã (phường);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Lê Thị Thúy Hằng**